

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/DS-ST
Ngày: 05 - 3 - 2021
V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Yến Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Duyên Văn Hiền

Ông Huỳnh Văn Năm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Len là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Bà Trần Hồng Cẩm – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 520/2020/TLST- DS ngày 06 tháng 10 năm 2020 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2021/QĐXXST-DS ngày 05 tháng 02 năm 2021, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Trương Thị X** - sinh năm 1978 (Có mặt)

Địa chỉ: Khóm 9, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau.

- Bị đơn: Bà **Mai Ngọc D2** - sinh năm 1986 (Có mặt)

Ông Võ Việt D1 - sinh năm 1974 (Có mặt)

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã K, huyện T, tỉnh C ..

Đại diện theo ủy quyền của ông Võ Việt D1: Ông **Nguyễn Văn T** – sinh năm 1971; Địa chỉ: Khóm 7, thị trấn T, huyện T, tỉnh Cà Mau. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện nguyên đơn bà Trương Thị X trình bày:

Ngày 20/12/2018 âm lịch (âl) bà Mai Ngọc D2 có vay bà số tiền 20.000.000 đồng, không lãi suất để làm đám cúng cơm mẹ chồng (là mẹ ruột của ông Võ Việt D1), bà D2 hứa làm đám cúng cơm xong sẽ trả lại nhưng không trả mà cứ hứa hẹn. Sau đó, có trả được 4.000.000 đồng rồi không trả thêm, bà có xuống nhà gặp trực tiếp hai vợ chồng là bà D2 và ông D1 có hứa trả nhưng vẫn không thực hiện. Nay bà khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Võ Việt D1 và bà Mai Ngọc D2 phải trả cho bà số tiền 16.000.000 đồng.

Quá trình giải quyết vụ án bị đơn ông Võ Việt D1 trình bày tại văn bản lấy lời khai của Tòa án ngày 22/01/2021:

Ông và bà Mai Ngọc D2 là vợ chồng, có đăng ký kết hôn vào năm 2008, hiện nay ông và bà D2 vẫn còn quan hệ vợ chồng hợp pháp, không có ly hôn hay mâu thuẫn gì, tuy nhiên bà D2 hiện nay đã bỏ nhà và địa phương đi nơi khác từ cuối năm 2019 đến nay không về, ông không biết bà D2 đi đâu và cũng không liên lạc được với bà D2. Việc bà X khởi kiện bà Mai Ngọc D2 và ông đòi số tiền 16.000.000 đồng theo giấy mượn tiền thì ông hoàn toàn không biết sự việc này và không có sử dụng hay liên quan gì trong số tiền này, thu nhập từ lương của ông và cho thuê ruộng là đủ chi tiêu thiết yếu trong gia đình nên việc bà D2 vay mục đích cá nhân bà D2 thì ông không biết. Bà D2 vay thì bà D2 có trách nhiệm thanh toán cho bà X, ông không đồng ý thanh toán theo yêu cầu của bà X.

Đối với bị đơn bà Mai Ngọc D2, quá trình giải quyết vụ án đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải nhiều lần, nhưng bà D2 vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản phản hồi ý kiến.

Tại phiên tòa:

Bà Trương Thị X vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, buộc ông Võ Việt D1 và bà Mai Ngọc D2 cùng có trách nhiệm thanh toán cho bà số tiền 16.000.000 đồng vì thời điểm bà cho bà D2 vay tiền thì vợ chồng ông D1, bà D2 vẫn còn chung sống vợ chồng, không nghe mâu thuẫn gì và bà D2 nói vay mục đích làm đám cúng cơm mẹ chồng, bà D2 lại là đồng nghiệp nên bà có cho vay mà không cần ông D1 ký tên, thì nay ông D1 vẫn phải có trách nhiệm trả cùng.

Ông Nguyễn Văn T trình bày: Bà X khởi kiện yêu cầu ông D1 cùng có trách nhiệm trả nợ với bà D2 là không có cơ sở vì khi ký nhận nợ chỉ có bà D2 ký tên, ông D1 có thu nhập ổn định đủ phục vụ nhu cầu thiết yếu trong gia đình không cần thiết bà D2 vay tiền về sử dụng. Đồng thời, bà D2 cho rằng vay tiền sử dụng cá nhân là đã chứng minh được ông D1 không liên quan. Yêu cầu Tòa án chỉ buộc bà D2 tự chịu trách nhiệm thanh toán nợ cho bà X.

Bà Mai Ngọc D2 trình bày: Bà thừa nhận có vay của bà X số tiền 20.000.000 đồng, đã trả được 4.000.000 đồng, còn nợ 16.000.000 đồng như khởi kiện của bà X, bà đồng ý tự chịu trách nhiệm trả, do số tiền này bà vay sử dụng mục đích cá nhân là hùn hạp làm ăn với cha mẹ bà, ông D1 không biết và không có liên quan. Bà yêu cầu được trả dần theo khả năng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau phát biểu: Về thủ tục tố tụng, Thẩm phán, Hội đồng xét xử tiến hành đúng theo quy định của pháp luật và các đương sự cũng chấp hành đúng với quyền và nghĩa vụ của các đương sự được pháp luật quy định. Về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Trương Thị X, buộc bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 có nghĩa vụ trả cho bà Trương Thị X số tiền 16.000.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến Kiểm sát viên Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn bà Trương Thị X khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 thanh toán tiền vay. Do đó, quan hệ pháp luật trong vụ án được xác định là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 hiện đang cư trú tại địa chỉ ấp Kinh Tư, xã Khánh Lộc, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau nên Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết là phù hợp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Bà Trương Thị X có cho bà Mai Ngọc D2 vay (không lãi suất) số tiền 20.000.000 đồng theo Giấy mượn tiền vào ngày 20/12/2018 và tại phiên tòa hôm nay bà D2 thừa nhận. Sau đó, bà D2 có trả cho bà X được 4.000.000 đồng, hiện nay còn nợ lại 16.000.000 đồng, được các bên thống nhất. Bà X cho rằng đã đòi nhiều lần và đến nhà gặp trực tiếp vợ chồng bà D2 và ông D1, có hứa trả nhưng vẫn không trả nên bà X khởi kiện yêu cầu buộc vợ chồng bà D2 và ông D1 thanh toán số tiền 16.000.000 đồng, phía bị đơn cho rằng việc mượn nợ là cá nhân của bà D2 mượn, ông D1 không biết và cũng không có sử dụng số tiền trên nên bà D2 đồng ý tự chịu trách nhiệm trả cho bà X, ông D1 không có liên quan, ông D1 cũng không đồng ý cùng bà D2 thanh toán số tiền trên.

Hội đồng xét xử xét thấy: Hai bên đều thống nhất toàn bộ nội dung về việc vay tiền và khoản nợ còn lại phải trả, tuy nhiên bị đơn là bà Mai Ngọc D2 cho rằng bà tự ý mượn để hùn hạp làm ăn với cha mẹ bà, không liên quan đến ông D1 và ông D1 cũng không biết việc hùn hạp này nên đồng ý tự chịu trách nhiệm trả nợ cho bà X nhưng bà X không đồng ý. Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù Giấy mượn tiền chỉ có bà D2 ký mượn nhưng thời điểm bà D2 và bà X xác lập giao dịch vay mượn và hiện tại giữa bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 vẫn là quan hệ vợ chồng hợp pháp, ông D1 cho rằng không biết và không sử dụng số tiền đó, bà D2 tự ý vay sử dụng cá nhân để hùn hạp làm ăn mục đích lo cho cha mẹ, không sử dụng đáp ứng nhu cầu thiết yếu của gia đình nhưng ông không có chứng cứ chứng minh. Hơn nữa, quá trình chung sống, ông D1 và bà D2 trình bày là vợ chồng cùng làm để phục vụ nhu cầu sinh hoạt gia đình, không có thỏa thuận việc thu chi, không thỏa thuận về tài sản trong thời kỳ hôn nhân nên trường hợp vay nợ của bà X vẫn phát sinh nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng.

[3] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị X, buộc bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 có nghĩa vụ liên đới thanh toán cho bà Trương Thị X số tiền 16.000.000 đồng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời là phù hợp.

[4] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị X nên bị đơn bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải thanh toán cho bà X, theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. tương đương số tiền là 16.000.000 đồng x 5% = 800.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Các điều 92, 147, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Trương Thị X đối với bị đơn bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1.

Buộc bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Trương Thị X, số tiền: 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng chẵn).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả tương ứng với số tiền và thời gian chậm thực hiện nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Bà Mai Ngọc D2 và ông Võ Việt D1 phải chịu 800.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm. (Chưa nộp).

Bà Trương Thị X không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, bà X đã dự nộp 400.000 đồng tại biên lai thu số 0004073 ngày 06/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời được nhận lại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai, các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

Hồ Yên Phương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Duyên Văn Hiền - Huỳnh Văn Năm

Hồ Yến Phương

Nơi nhận:

- VKSND huyện Trần Văn Thời
- Chi cục THADS huyện Trần Văn Thời;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án; án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Kim Lên - Bùi Xuân Minh

Hồ Yến Phương